

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Xác định nhiệm vụ và giao các đơn vị chủ trì, hướng dẫn, điều phối triển khai Chỉ thị nhằm đẩy mạnh công tác tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Yêu cầu

Các đơn vị chủ quản hệ thống thông tin phát huy trách nhiệm, vai trò, tầm quan trọng của việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và triển khai đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

Tuyên truyền phổ biến tầm quan trọng của công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ, chú trọng thực hiện hiệu quả, chất lượng theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định, giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ trong phạm vi quản lý tại đơn vị.

Bảo đảm nguồn lực dành cho công tác bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 09/CT-TTg NGÀY 23/02/2024 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Đẩy mạnh công tác tuân thủ các quy định pháp luật và tăng cường công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo và phụ trách công tác bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật nếu các đơn vị thuộc phạm vi quản lý không tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ hoặc để xảy ra mất an toàn, lộ lọt thông tin, dữ liệu các nhân, bí mật nhà nước.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổ chức phổ biến, quán triệt các đơn vị thuộc phạm vi quản lý rà soát, nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng. Chỉ đạo các đơn vị vận hành hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý thay đổi căn bản về nhận thức, xác định hồ sơ đề xuất cấp độ là cơ sở để triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo quy định, là căn cứ quan trọng để xác định về bố trí nguồn nhân lực triển khai cũng như đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật về an toàn thông tin mạng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Bảo đảm 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng nâng cấp, mở rộng trước khi đưa vào vận hành khai thác phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

d) Tổ chức rà soát, thống kê, cập nhật danh mục hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm 100% hệ thống thông tin từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 (nếu có) phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin chậm nhất tháng 8 năm 2024 và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt trước ngày 25/11/2024.

Thời gian thực hiện: Trước tháng 8/2024.

e) Ưu tiên triển khai hệ thống thông tin trên các hạ tầng số (như Trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây) đã được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin để có thể kế thừa các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin đã có.

f) Sử dụng thường xuyên, hiệu quả các nền tảng hỗ trợ bảo đảm an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp nhằm từng bước chuyển đổi số các hoạt động quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng

trong phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

g) Tổ chức thực thi hiệu quả, thực chất thường xuyên, liên tục công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và duy trì liên tục, ổn định kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục an toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp Việt Nam sản xuất hoặc làm chủ công nghệ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

h) Định kỳ tổ chức hoạt động, kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định, giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ trong phạm vi quản lý, tối thiểu 01 lần/01 năm. Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 25 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông

i) Ưu tiên bố trí nguồn lực theo đúng quy định của pháp luật để triển khai thực thi hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặt biệt Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các hệ thống thông tin quan trọng dùng chung.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2. Các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp cung cấp, hướng tới tích hợp nhiều giải pháp, dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật, tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh:

a) Xác định việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản để bảo vệ cho mọi người dùng dịch vụ viễn thông, Internet là trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet.

b) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp trên thiết bị truy cập mạng Internet do doanh nghiệp cung cấp cho người sử dụng để bảo vệ người dùng không truy cập vào các nguồn thông tin vi phạm pháp luật và ngăn chặn nguy cơ mất an toàn thông tin mạng; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công; lãnh đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung nêu trong Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 25/11 hàng năm). Ưu tiên bố trí nguồn nhân lực, kinh phí và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong nội bộ của cơ quan, đơn vị và lĩnh vực quản lý.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng quý tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận 

- Bộ TTTT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các DN cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh;
- KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

5



Trần Văn Chiến